

Bản án số: 956/2022/HC-PT

Ngày: 16 - 12 - 2022

V/v: “*Khiếu kiện quyết định hành chính  
trong lĩnh vực đất đai và giải quyết khiếu  
nại*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thúy Cầu

*Các Thẩm phán:* Ông Chung Văn Kết

Ông Vũ Đức Toàn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Thới Ngọc Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Mậu Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 579/2022/TLPT-HC ngày 03-10-2022 về “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai và giải quyết khiếu nại*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2022/HC-ST ngày 22-7-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2261/2022/QĐ-PT ngày 25-11-2022, giữa các đương sự:

**1. Người khởi kiện:** Bà La Ngọc P, sinh năm 1978. Địa chỉ: Số 91A, khóm TQ, phường TH, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (Có mặt).

**2. Người bị kiện:**

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Đặng Minh Q – Phó Chủ tịch (Có mặt).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân thành phố V:* Ông Phạm Văn P và ông Lê Hồng T (Cả 02 đều có mặt).

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt).

**3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

3.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường TH, thành phố V (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

3.2. Ông Hồ Văn N, sinh năm 1960. Địa chỉ: Số 12B, khóm TN, phường TH, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt).

\* *Người kháng cáo* : Người khởi kiện bà La Ngọc P.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo bản án sơ thẩm thì nội dung được tóm tắt như sau:*

*Người khởi kiện bà La Ngọc P trình bày:*

Ngày 24-3-2020, bà La Ngọc P có thuê đất của ông Hồ Văn N diện tích 5.412m<sup>2</sup> với thời hạn 07 năm (đến ngày 24-3-2027) và đã trồng một số cây mít, ổi, dừa, tắc, mướp và cất nhà, làm hàng rào, đường đi, nuôi cá lâu năm...

Ngày 06-8-2020, UBND thành phố V đã ban hành Thông báo số 695/TB-UBND về việc thu hồi một phần đất của ông N đang cho bà P thuê để đầu tư xây dựng công trình Đường cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ, giai đoạn 1 nhưng khi thu hồi đất đã không hỗ trợ tiền đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm nên ngày 28-6-2021, bà P đã có đơn khiếu nại yêu cầu được hỗ trợ số tiền 540 triệu đồng/công như những hộ bị thu hồi đất khác và chi phí di dời nhà nhưng bị Chủ tịch UBND thành phố V ban hành Quyết định số 9901/QĐ- UBND ngày 31-5-2021 giải quyết khiếu nại lần đầu không chấp nhận khiếu nại. Ngày 27-10-2021, bà P tiếp tục có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long nhưng bị Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long ban hành Quyết định số 3419/QĐ- UBND ngày 10-12-2021 giải quyết khiếu nại lần hai không chấp nhận khiếu nại, giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố V. Trong lúc bà La Ngọc P đang khởi kiện yêu cầu hủy các quyết định giải quyết khiếu nại nêu trên thì Chủ tịch UBND thành phố V ban hành Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 21-01-2022 về việc cưỡng chế đốn bỏ cây trồng, di dời tài sản. Ngày 22/02/2022 bà P được thông báo cưỡng chế thì ngày 25-02-2022 đã bị cưỡng chế. Do vậy, bà La Ngọc P khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

1. Hủy các quyết định:

- Quyết định số 3419/QĐ-UBND ngày 10-12-2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long về việc giải quyết khiếu nại, yêu cầu của bà La Ngọc P, địa chỉ: Số 91A, khóm TQ, phường TH, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (lần hai)

- Quyết định số 9901/QĐ-UBND ngày 25-10-2021 của Chủ tịch UBND thành phố V về việc giải quyết khiếu nại của bà La Ngọc P, cư ngụ: 91A, khóm TQ, phường TH, thành phố V (lần đầu)

- Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 21-01-2022 của Chủ tịch UBND thành phố V về việc cưỡng chế đốn bỏ cây trồng, di dời tài sản của bà La Ngọc P trên phần đất bị thu hồi do ảnh hưởng công trình: Đường cao tốc Mỹ Thuận – Cần Thơ, giai đoạn 1 thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

Lý do khởi kiện: Bà P là người trực tiếp sản xuất nông nghiệp nhưng không được nhận được số tiền 540.000.000 đồng/công đất hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm. Thực hiện cưỡng chế khi vụ án đang được thụ lý giải quyết.

2. Buộc Chủ tịch UBND thành phố V phải hỗ trợ cho bà P số tiền 640.548.000 đồng tiền đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm tương ứng cho diện tích 1.186,2 m<sup>2</sup> đất ông N bị thu hồi do bà P đã thuê và buộc Chủ tịch UBND thành phố V phải bồi thường quyết định cưỡng chế gây ra bằng số tiền 242.000.000 đồng (43 cây mít 03 năm tuổi x 2.000.000 đồng/cây = 86.000.000 đồng; 65 cây dừa 03 năm tuổi x 1.000.000đ/cây = 63.000.000 đồng; 10 trụ bê tông cốt thép x 300.000 đồng/trụ=3.000.000 đồng; 03 ao cá thịt (vồ, hương, điều hồng, trăm cỏ), 02 tấn cá x 30.000 đồng/kg = 60.000.000 đồng).

*Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long trình bày:*

1. Về hình thức, trình tự, thủ tục, thời hiệu, thời hạn ban hành Quyết định số 3419/QĐ-UBND ngày 10-12-2021 là đảm bảo theo quy định tại mẫu số 16 của phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19-10-2020 của Chính phủ và quy định tại mục 3, chương III, Điều 37 của Luật khiếu nại năm 2011.

2. Đối với yêu cầu khởi kiện hủy Quyết định số 3419/QĐ-UBND ngày 10-12-2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long

Không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà La Ngọc P, lý do:

- Theo Mục 3.1.16 khung chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đường Cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ giai đoạn 1 quy định Mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp:

*“Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp quy định tại các Điểm a, b, c và d Khoản 1, Điều 19 của Nghị định số 47/2014/NĐ-CP (trừ trường hợp hộ gia đình, cá nhân là cán bộ, công nhân viên của nông trường quốc doanh, lâm trường quốc doanh đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động, thôi việc được hưởng trợ cấp) **khi nhà nước thu hồi đất nông nghiệp mà được bồi thường bằng tiền** thì ngoài việc được bồi thường bằng tiền đất đối với diện tích đất nông nghiệp thu hồi còn được hỗ trợ bằng tiền cho việc đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm thuộc phạm vi khu vực xã thuộc huyện: Hỗ trợ bằng tiền gấp 3 lần mức giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá đất của địa phương; thuộc phạm vi khu vực các thị trấn thuộc huyện, các xã thuộc thành phố, thị xã: Hỗ trợ bằng tiền gấp 5 lần”*

Phần đất diện tích 1.186,2m<sup>2</sup> loại đất chuyên trồng lúa nước (LUC) thuộc một phần thửa đất số 12, tờ bản đồ số 30 tại phường TH, thành phố V bị thu hồi để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình đường cao tốc Mỹ Thuận- Cần Thơ giai đoạn 1 thuộc quyền sử dụng của ông Hồ Văn N; ông N là người bị thu hồi đất và được nhà nước bồi thường bằng tiền. Còn bà La Ngọc P tuy là người trồng và chăm sóc cây ăn trái tại phần đất này, nhưng bà P là người thuê đất của

ông N để sản xuất nông nghiệp nên không phải là người bị Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp và không được bồi thường đất bằng tiền. Theo quy định nêu trên bà La Ngọc P không được hỗ trợ tiền đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm. Vì vậy, việc bà La Ngọc P yêu cầu hỗ trợ số tiền 540.000.000 đồng/công đất như hộ gia đình khác bị thu hồi đất trong cùng dự án (hỗ trợ tiền đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm) là không có căn cứ pháp luật để chấp nhận.

Căn cứ khoản 2, Điều 21 Luật khiếu nại năm 2011, Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long ban hành Quyết định số 3419/QĐ.UBND ngày 10-12-2021 giải quyết khiếu nại của bà La Ngọc P (lần hai) là đúng thẩm quyền, đúng pháp luật. Do vậy, bảo lưu quyết định số 3419/QĐ.UBND ngày 10-12-2021.

*Chủ tịch UBND thành phố V trình bày:*

Không đồng ý với yêu cầu khởi kiện. Bởi vì: Bà La Ngọc P là người thuê đất của ông Hồ Văn N, không thuộc đối tượng được bồi thường bằng tiền khi nhà nước thu hồi đất nông nghiệp nên không được hỗ trợ bằng tiền cho việc đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm. Khiếu nại của bà P đã được Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long giải quyết khiếu nại lần hai không chấp nhận.

Công trình đường cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ giai đoạn 1 qua thành phố V là công trình trọng điểm của thành phố V, dự án thực hiện theo chủ trương của Chính phủ, qua quá trình thực hiện đa số người dân đều chấp hành tốt chủ trương chính sách bồi thường hỗ trợ tái định cư và bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công thực hiện công trình, ngoài ra có hộ bà La Ngọc P không đồng ý tháo dỡ vật kiến trúc, đốn cây trồng để bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công thực hiện dự án. Việc không bàn giao mặt bằng của bà P làm cho việc thực hiện dự án bị gián đoạn, toàn tuyến không được thông suốt, cản trở cho việc thi hành của dự án. Tổng số dự án có 193 tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng dự án, có một hộ bà P không giao mặt bằng (đạt 99,48% hộ thống nhất giao mặt bằng cho đơn vị thi công). Do đã được UBND phường TH kết hợp đoàn thể và Trung tâm phát triển quỹ đất vận động bà P nhưng bà không đồng ý nên ngày 21-01-2022, Chủ tịch UBND thành phố V ban hành Quyết định số 304/QĐ.UBND áp dụng biện pháp cưỡng chế đốn bỏ cây trồng, di dời tài sản của bà La Ngọc P trên phần của ông Hồ Văn N do bà P thuê. Mặc dù Ban thực hiện cưỡng chế đã tiếp tục vận động nhưng bà P không chấp hành nên ngày 25-02-2022, Ban thực hiện cưỡng chế đã thực hiện Quyết định số 304/QĐ.UBND (người bị kiện nêu chi tiết các biện pháp đã thực hiện và thời gian thực hiện).

Như vậy, căn cứ vào các tài liệu nêu trên cho thấy cây trồng và vật kiến trúc của bà La Ngọc P đã được bồi thường theo quy định của pháp luật. Việc khiếu nại của bà P đã được Chủ tịch UBND thành phố V giải quyết lần đầu theo Quyết định số 9901/QĐ-UBND và Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long giải quyết lần hai theo quyết định số 3419/QĐ-UBND bác đơn khiếu nại do đơn của bà P không có cơ sở xem xét giải quyết. UBND Phường TH kết hợp Trung tâm phát triển quỹ đất vận động nhưng bà P không đốn bỏ cây trồng, di dời tài sản để bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công. Do đó, việc UBND thành phố V ban hành

quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 21-01-2022 về việc cưỡng chế đến bỏ cây trồng, di dời tài sản của bà La Ngọc P là đúng quy định của Luật đất đai năm 2013. Vì vậy, đề nghị Tòa án bác đơn khởi kiện của bà P.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hồ Văn N trình bày:*

Ngày 24-3-2020, ông N có cho bà P thuê diện tích 5.412m<sup>2</sup>, thời gian 07 năm. Năm 2021, nhà nước thu hồi 1.186,2m<sup>2</sup>, ông N thống nhất giao đất. Ngày 29-4-2021, đã nhận tiền bồi thường đất, còn lại tiền cây lá của bà P. Việc bà P không đồng ý khiếu nại, bị cưỡng chế và có yêu cầu khởi kiện thì ông N không có ý kiến. Ông N không có yêu cầu gì trong vụ án.

Tại văn bản số 32/UBND ngày 09-5-2022 và lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Chủ tịch UBND phường TH, thành phố V do người đại diện trình bày:

Công trình: Đường cao tốc Mỹ Thuận – Cần Thơ giai đoạn 1 là công trình trọng điểm quốc gia. UBND phường TH là đơn vị phối hợp tổ chức thực hiện các văn bản của Trung ương, tỉnh, thành phố V trong công tác giải tỏa, bồi thường và tái định cư. Đoạn qua phường TH có 164 thửa phải giải tỏa bồi thường.

Từ khi triển khai công trình này, tuy còn có ít nhiều ý kiến của bà con nhân dân có đất trong công trình về chính sách giải tỏa bồi thường nhưng sau khi được giải thích theo quy định của pháp luật thì hầu hết đều đồng thuận. Tính đến thời điểm bà La Ngọc P khởi kiện thì 100% hộ dân đứng tên 164 thửa đất giải tỏa đều đồng tình. Chỉ có riêng biệt bà La Ngọc P là người thuê đất của ông Hồ Văn N là chưa đồng tình về chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp. Trong khi ông Hồ Văn N theo quy định cũng không được hỗ trợ về chính sách này nhưng ông vẫn đồng thuận. Mặc dù được các ngành, các cấp có thẩm quyền trả lời theo nhiều lần qua đơn khiếu nại của bà là không thuộc đối tượng được hỗ trợ sản xuất quy định, bà P vẫn không chấp thuận. Bản thân bà P vừa là tiểu thương chợ TH vừa là chủ dịch vụ mai táng Ngọc Phúc tại phường TH, thuộc diện có thu nhập khá mà tỏ thái độ cản trở không bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công, địa phương thiết nghĩ bà P chưa chấp hành, tuân thủ pháp luật.

Trước, trong và sau khi thực hiện Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 21-02-2021 của Chủ tịch UBND thành phố V về việc cưỡng chế đến bỏ cây trồng, di dời tài sản của bà La Ngọc P trên phần đất đã thu hồi do ảnh hưởng công trình: Đường cao tốc Mỹ Thuận – Cần Thơ giai đoạn 1, thành phố V, UBND phường TH luôn tuân thủ theo sự chỉ đạo của Ban thực hiện cưỡng chế.

Từ thực trạng và căn cứ trên, UBND Phường TH thống nhất nội dung Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 21-02-2021. Đề nghị Tòa án bác đơn khởi kiện của bà P.

***Tại bản án hành chính sơ thẩm số 09/2022/HC-ST ngày 22-7-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:***

Áp dụng các Điều 193, 348 của Luật tổ tụng hành chính năm 2018; Điều 42 của Luật khiếu nại năm 2011; các Điều 3, Điều 71 của Luật đất đai năm 2013; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19-10-2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật đất đai. Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà La Ngọc P về việc yêu cầu hủy các quyết định:

- Quyết định số 9901/QĐ-UBND ngày 25-10-2021 của Chủ tịch UBND thành phố V về việc giải quyết khiếu nại của bà La Ngọc P, cư ngụ: 91A, khóm TQ, phường TH, thành phố V (lần đầu).

- Quyết định số 3419/QĐ-UBND ngày 10-12-2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long về việc giải quyết khiếu nại, yêu cầu của bà La Ngọc P, địa chỉ: số 91A, khóm TQ, phường TH, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (lần hai).

- Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 21-01-2022 của Chủ tịch UBND thành phố V về việc cưỡng chế đốn bỏ cây trồng, di dời tài sản của bà La Ngọc P trên phần đất bị thu hồi do ảnh hưởng công trình: Đường cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ, giai đoạn 1 thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Về vấn đề bồi thường thiệt hại trong vụ án hành chính: Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của bà La Ngọc P về việc buộc Chủ tịch UBND thành phố V bồi thường thiệt hại số tiền 242.000.000 đồng do ban hành Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 21-01-2022.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm xong, người khởi kiện bà La Ngọc P kháng cáo bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đề nghị căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính 2015. Không chấp nhận đơn kháng cáo của người khởi kiện bà La Ngọc P. Giữ nguyên Bản án số 09/2022/HC-ST ngày 22-7-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; thẩm tra công khai tại phiên tòa; nghe ý kiến trình bày của đương sự; quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Đối tượng khởi kiện: Ngày 25-10-2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V ban hành Quyết định số 9901/QĐ-UBND về giải quyết khiếu nại (lần đầu); ngày 10-12-2021, Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long ban hành Quyết định số 3419/QĐ-UBND về bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất; ngày 21-01-2022, Chủ

tịch UBND thành phố V ban hành Quyết định số 304/QĐ-UBND về việc cưỡng chế đồn bỏ cây trồng, di dời tài sản của bà La Ngọc P. Đây là những quyết định hành chính thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền và còn trong thời hiệu khởi kiện quy định tại Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính.

[2] Quá trình tố tụng, bà La Ngọc P tự nguyện rút Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 21-02-2021 của Chủ tịch UBND thành phố V về bồi thường thiệt hại đối với số tiền 242.000.000 đồng nên Tòa án cấp sơ thẩm đã Quyết định đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này là đúng pháp luật (Điều 173 Luật Tố tụng hành chính).

[3] Đối với nội dung kháng cáo của người khởi kiện bà La Ngọc P, Hội đồng xét xử thấy rằng: Ngày 24-3-2020, bà La Ngọc P thuê đất của ông Hồ Văn N diện tích 5.412m<sup>2</sup> với thời hạn 07 năm và đã trồng một số cây mít, ổi, dừa, tắc, mướp và cất nhà, làm hàng rào, đường đi, nuôi cá. Thực hiện dự án xây dựng công trình Đường cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ, giai đoạn 1, UBND thành phố V đã ban hành Thông báo số 695/TB-UBND về việc thu hồi một phần đất của ông N đang cho bà P thuê vào ngày 06-8-2020. Với diện tích 1.186,2m<sup>2</sup> (đất trồng lúa) thuộc một phần thửa đất số 12, tờ bản đồ số 30 tại phường TH, thành phố V. Bà La Ngọc P cho rằng việc UBND thành phố V không hỗ trợ tiền đào tạo, chuyển đổi nghề tổng số tiền 640.548.000 đồng tương ứng 1.186,2 m<sup>2</sup> đất bà P thuê của ông N là không đúng. Xét, tại khoản 30 Điều 3 Luật Đất đai quy định: *“Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp là hộ gia đình, cá nhân đã được Nhà nước giao, cho thuê, công nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp; nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp và có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp trên đất đó”*. Đối chiếu quy định trên, bà La Ngọc P là người thuê đất của ông Hồ Văn N, không phải là người được Nhà Nước trực tiếp cho thuê đất nên bà P không được bồi thường bằng tiền đối với diện tích đất và tiền chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm. Nội dung này cũng được quy định tại Điều 20 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ. Đồng thời, ông N đã nhận tiền bồi thường về đất, thống nhất giao đất để thực hiện dự án, còn tiền cây trái và tài sản trên đất bị thu hồi ông N thừa nhận là của bà P. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp của tỉnh Vĩnh Long ban hành các Quyết định số 3419/QĐ-UBND ngày 10-12-2021 và Quyết định số 9901/QĐ-UBND ngày 31-5-2021 không chấp nhận đơn khiếu của bà P như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là chính xác.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bà La Ngọc P kháng cáo nhưng không xuất trình được tình tiết, chứng cứ nào mới có thể thay đổi nội dung vụ án nên không có cơ sở chấp nhận đơn kháng cáo của bà La Ngọc P. Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh. Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

#### [5] Về án phí:

Bà La Ngọc P phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ nêu trên;*

*Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính 2015;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Không chấp nhận đơn kháng cáo của người khởi kiện bà La Ngọc P. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 09/2022/HC-ST ngày 22-7-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long. Xử:**

Áp dụng Điều 3, Điều 71 Luật đất đai năm 2013; Điều 9, Điều 42 Luật khiếu nại năm 2011; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19-10-2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật đất đai.

**1. Bác đơn khởi kiện của bà La Ngọc P về yêu cầu hủy các quyết định:**

- Quyết định số 9901/QĐ-UBND ngày 25-10-2021 của Chủ tịch UBND thành phố V về việc giải quyết khiếu nại của bà La Ngọc P, cư ngụ: Số 91A, khóm TQ, phường TH, thành phố V (lần đầu).

- Quyết định số 3419/QĐ-UBND ngày 10-12-2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long về giải quyết khiếu nại, yêu cầu của bà La Ngọc P, địa chỉ: Số 91A, khóm TQ, phường TH, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (lần hai).

**2. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của bà La Ngọc P về việc buộc Chủ tịch UBND thành phố V bồi thường thiệt hại số tiền 242.000.000 đồng do ban hành Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 21-01-2022.**

### **II. Về án phí:**

Bà La Ngọc P phải chịu số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hành chính phúc thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 0000220 ngày 10-8-2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Bà La Ngọc P đã nộp đủ án phí.

Các Quyết định khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 16 - 12 - 2022./.*

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. HCM;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Cục THA dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án (ĐTM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



**Lê Thúy Cầu**

**Các Thẩm phán**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Chung Văn Kết**

**Vũ Đức Toàn**

**Lê Thúy Cầu**